



# Tiêu thụ Lúa gạo: Thay đổi sở thích và Tác động đối với Ngành

## **C. Peter Timmer**

Thomas D. Cabot Giáo sư Danh dự  
Nghiên cứu Phát triển  
Đại học Harvard  
ptimmer63@gmail.com

Trình bày tại Hội thảo Ngân hàng Thế giới về  
“Lúa gạo và Rủi ro ở châu Á”  
Khách sạn Sheraton, TPHCM, Việt Nam

17-18 tháng 10 năm 2012

# Vai trò đang thay đổi của gạo trong tiêu thụ lương thực ở châu Á

Năm	Tổng lượng Calo	Calo từ gạo	Gạo theo tỷ lệ % so với tổng số
1961	1805	656	36,3
1970	2069	790	38,2
1980	2200	797	36,2
1990	2443	848	34,7
2000	2606	803	30,8
2007	2668	783	29,3

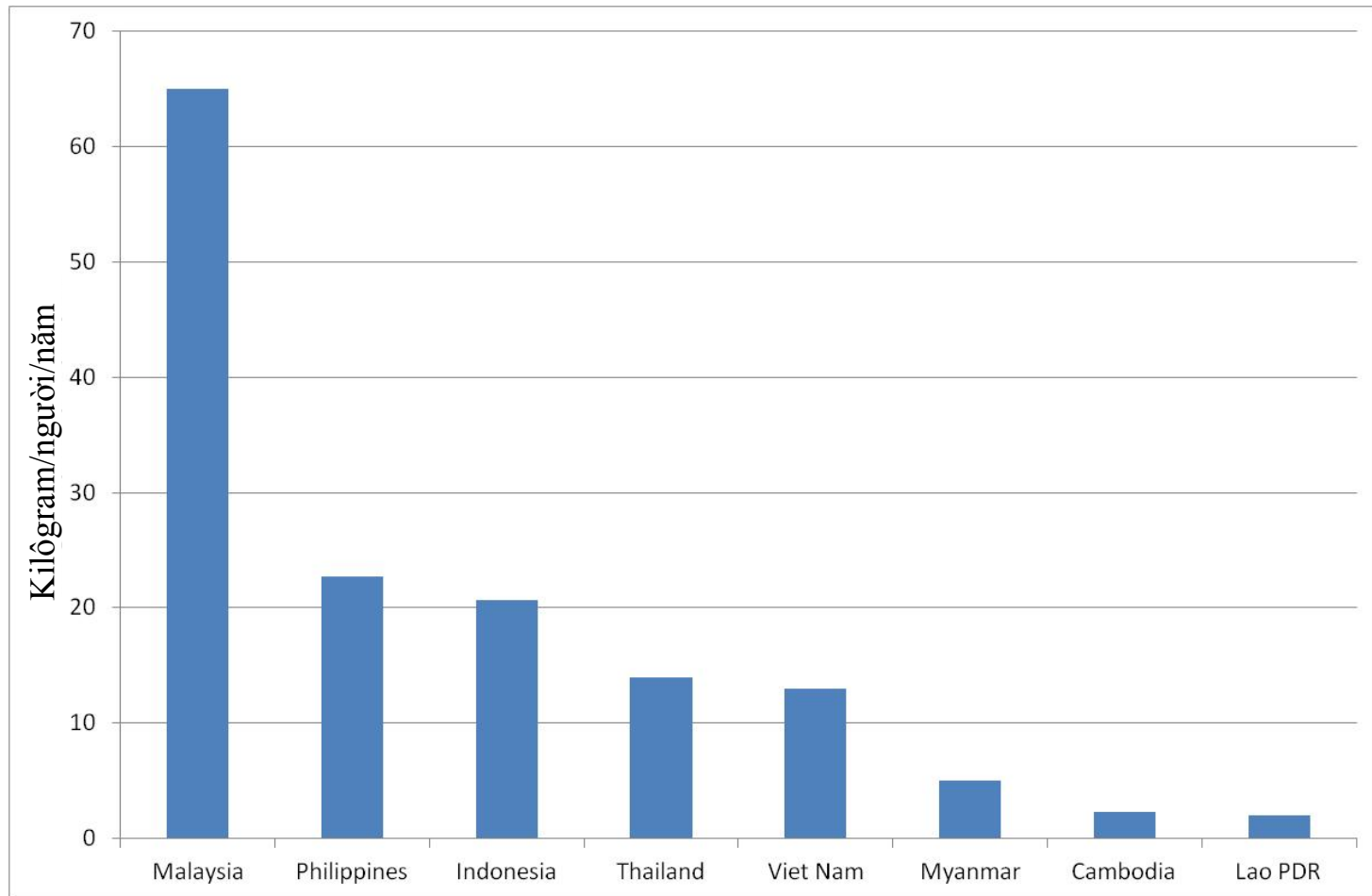
## Mức % Tăng/(Giảm) Bình quân Năm

1961-70	1,53	2,09	0,57
1961-90	1,05	0,89	(0,25)
1970-07	0,69	(0,03)	(0,71)
1990-07	0,52	(0,47)	(1,00)

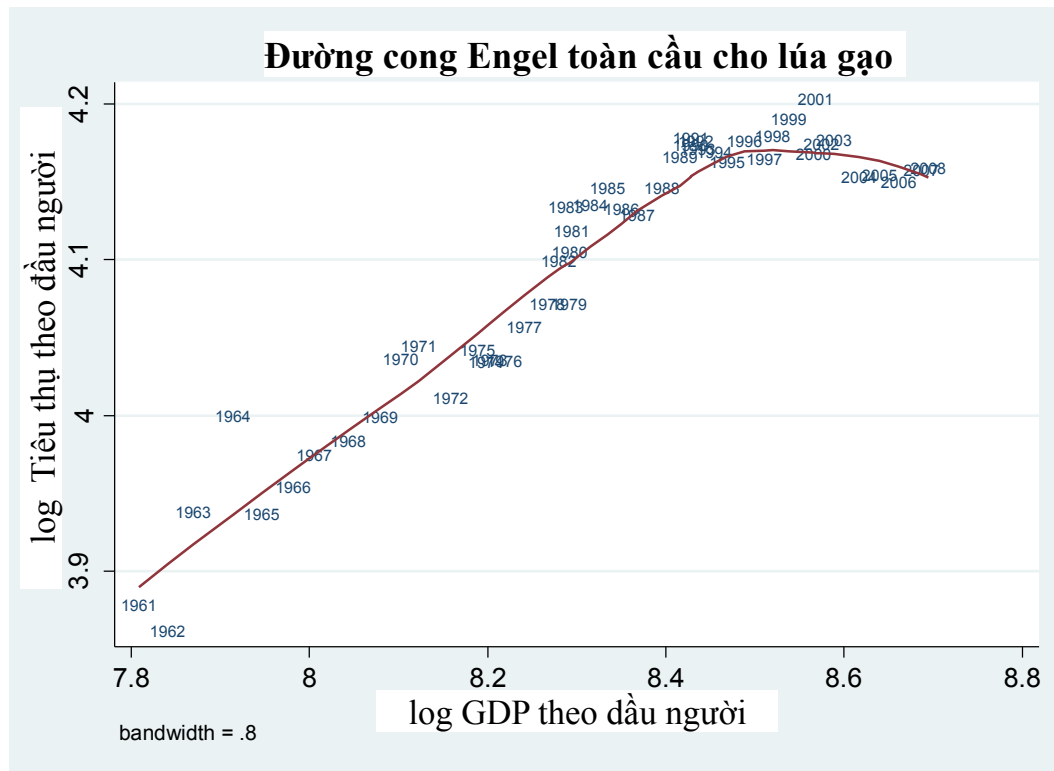
*Nguồn:* Dữ liệu từ Bảng cân đối Lương thực, Thực phẩm của FAO

“Calo” là năng lượng sẵn có theo đầu người/ngày.

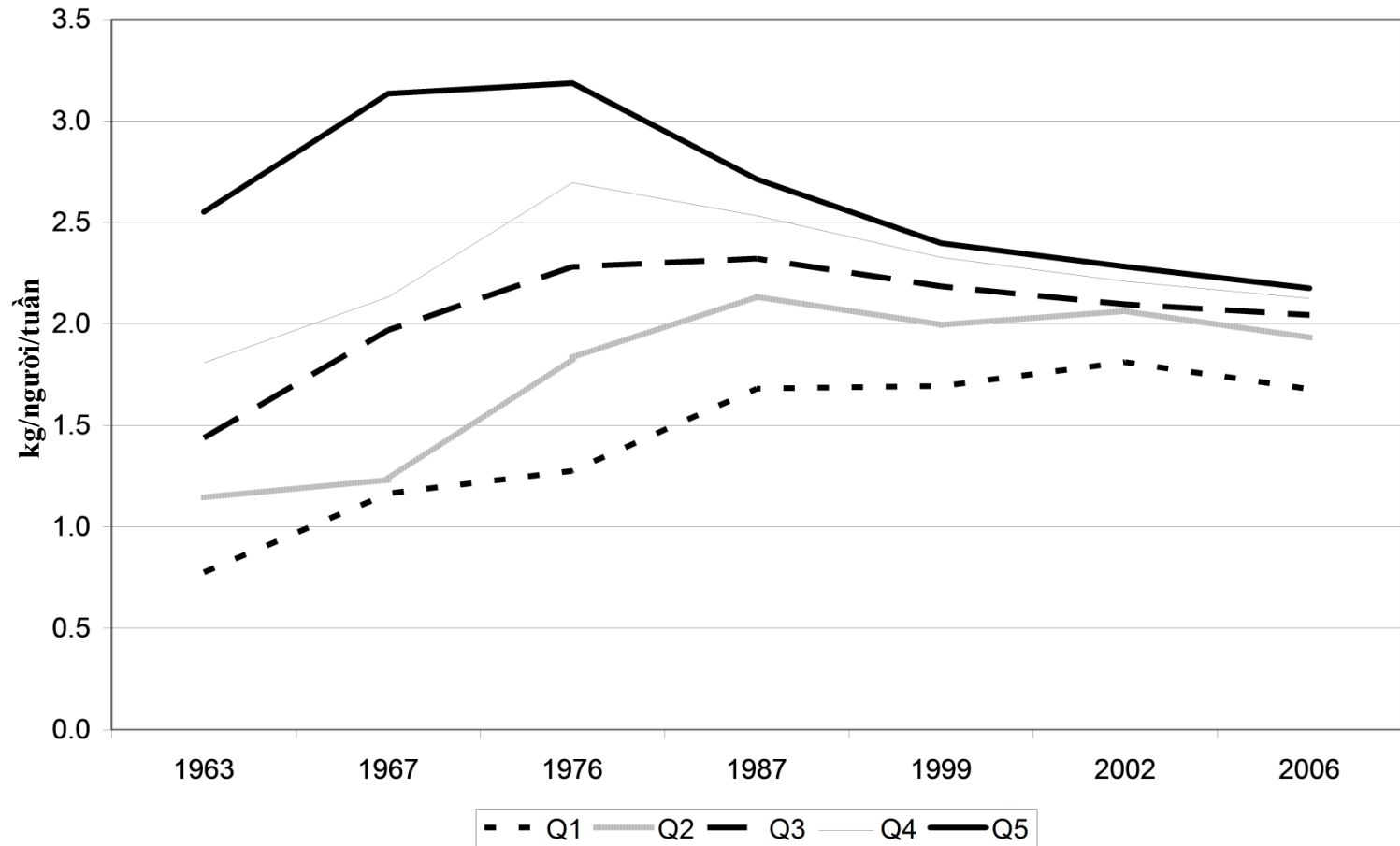
# Tiêu thụ lúa mì theo đầu người ở các quốc gia ASEAN (Dawe)



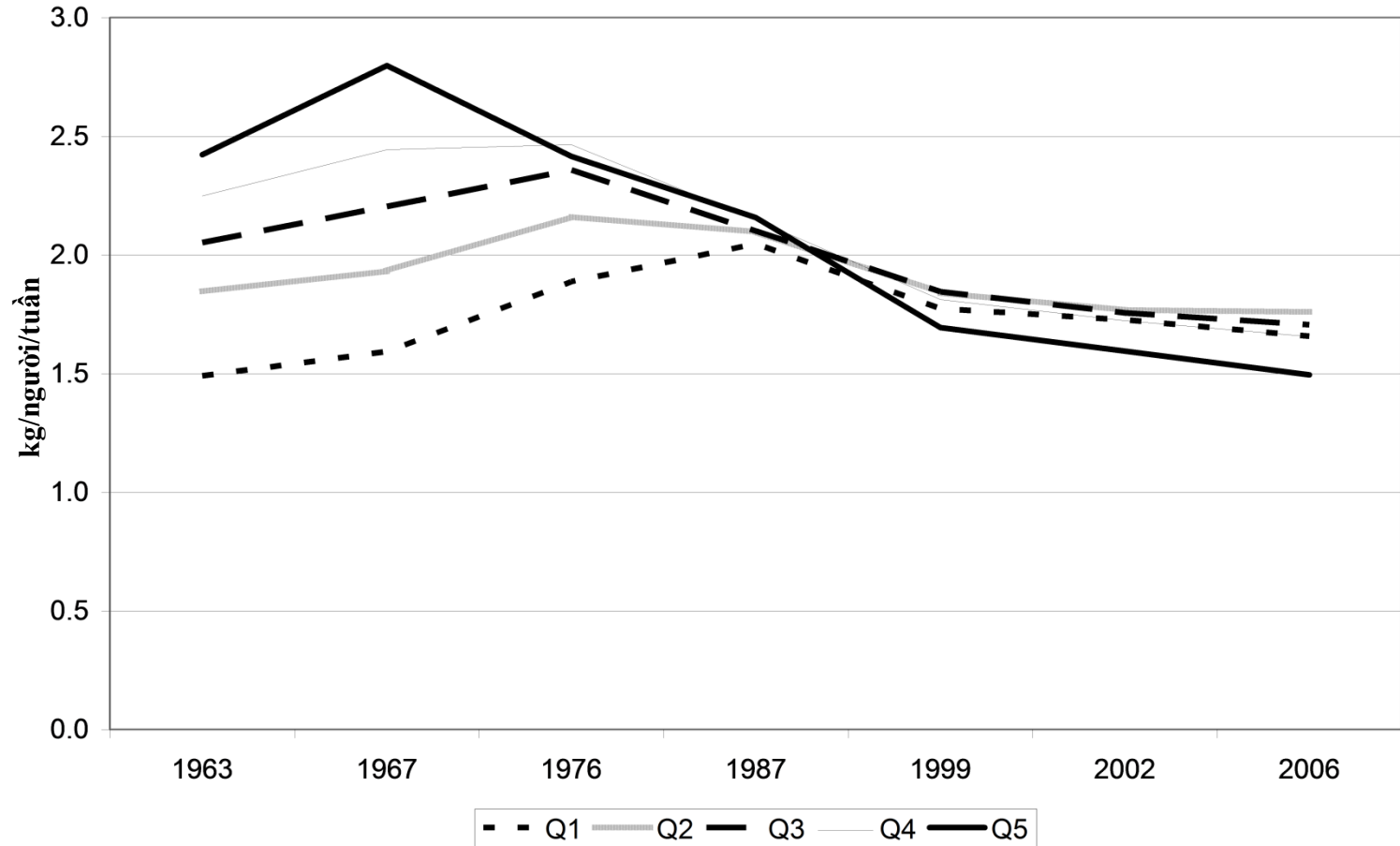
# Tiêu thụ gạo giảm đi khi thu nhập theo đầu người tăng lên



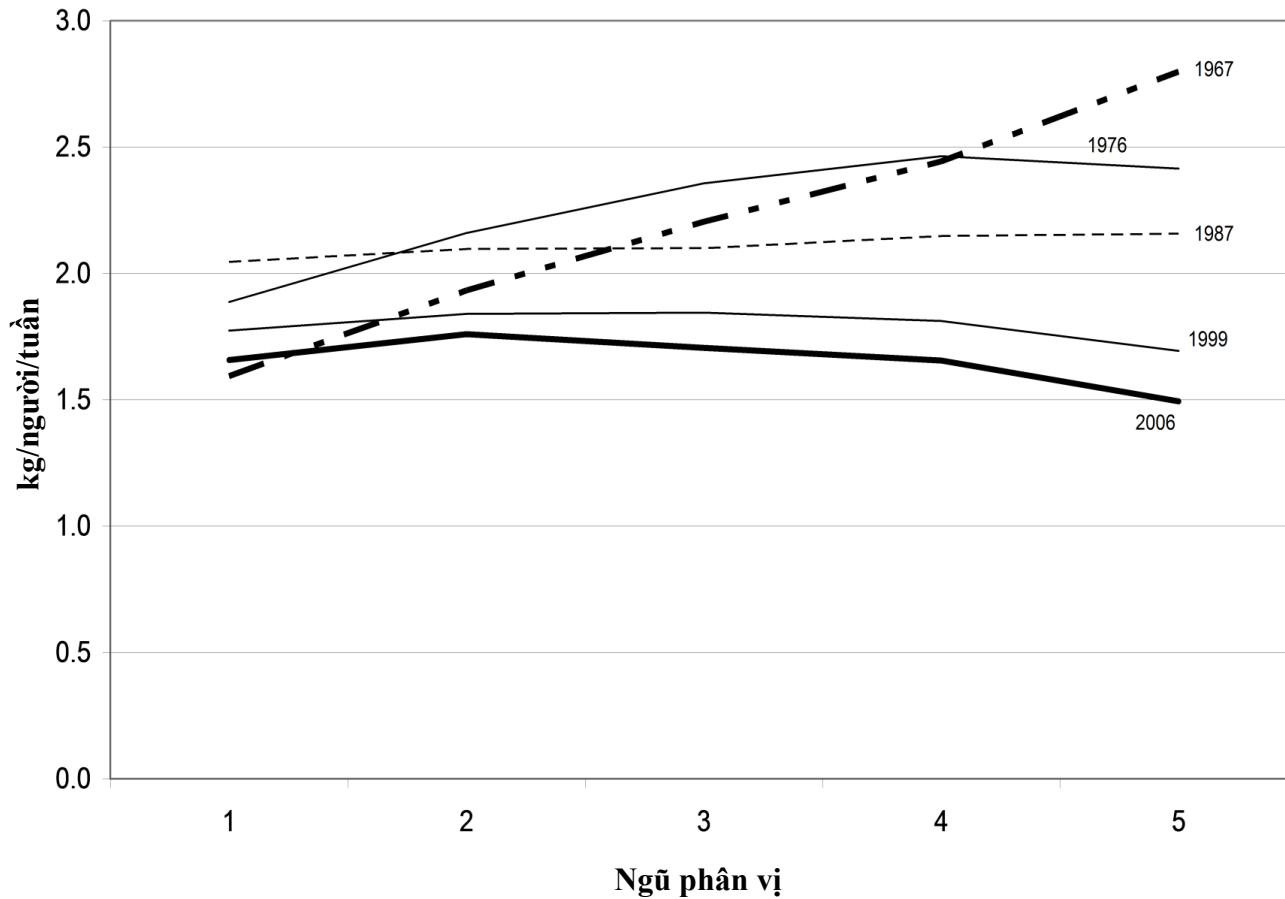
# Tiêu thụ lúa gạo/người chia theo ngũ phân vị theo thời gian, ở Indônêxia, khu vực nông thôn



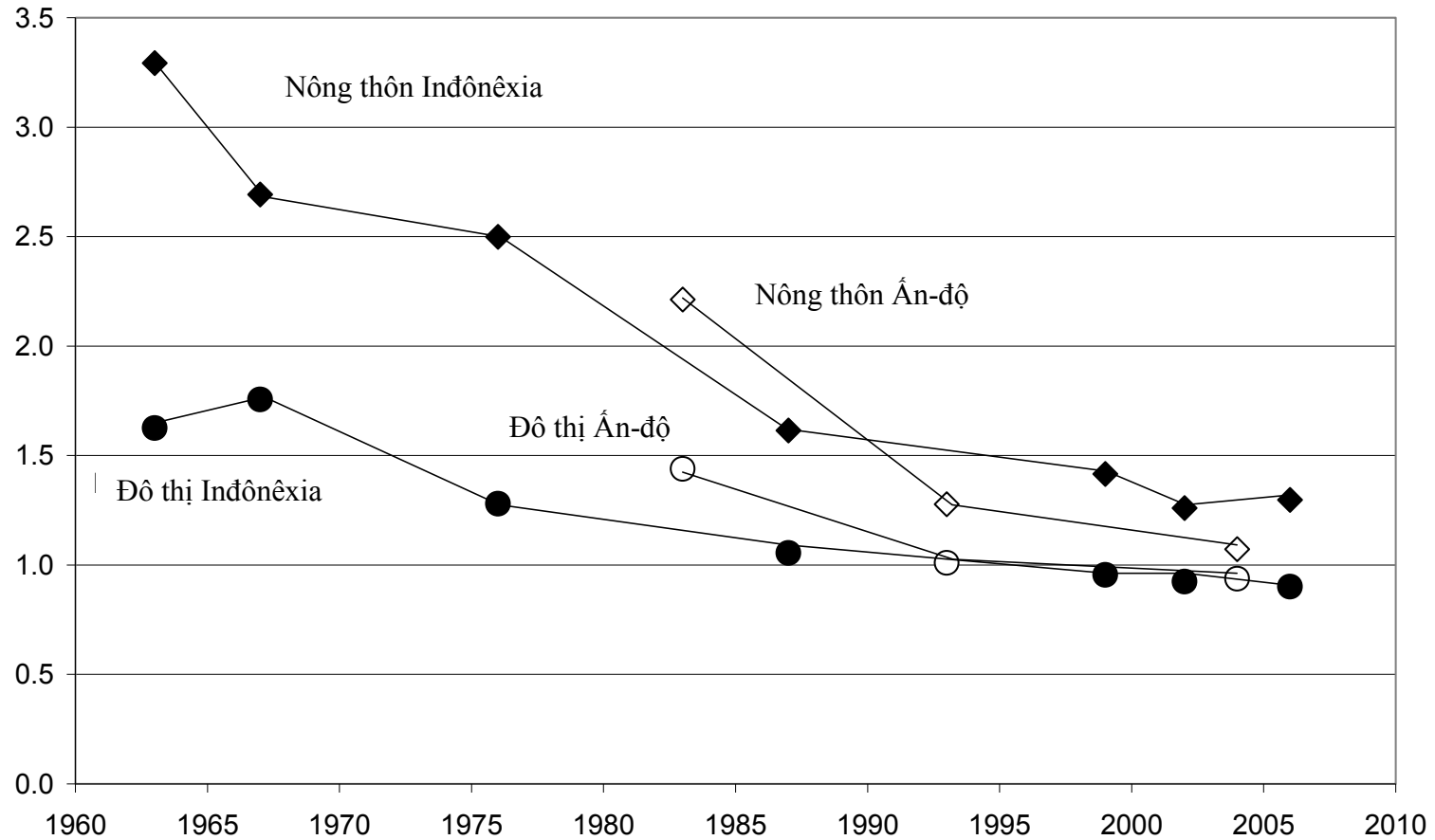
# Tiêu thụ lúa gạo/đầu người chia theo ngũ phân vị theo thời gian, Indônêxia, khu vực đô thị



# Đường cong Engel theo thời gian cho khu vực đô thị Indônêxia



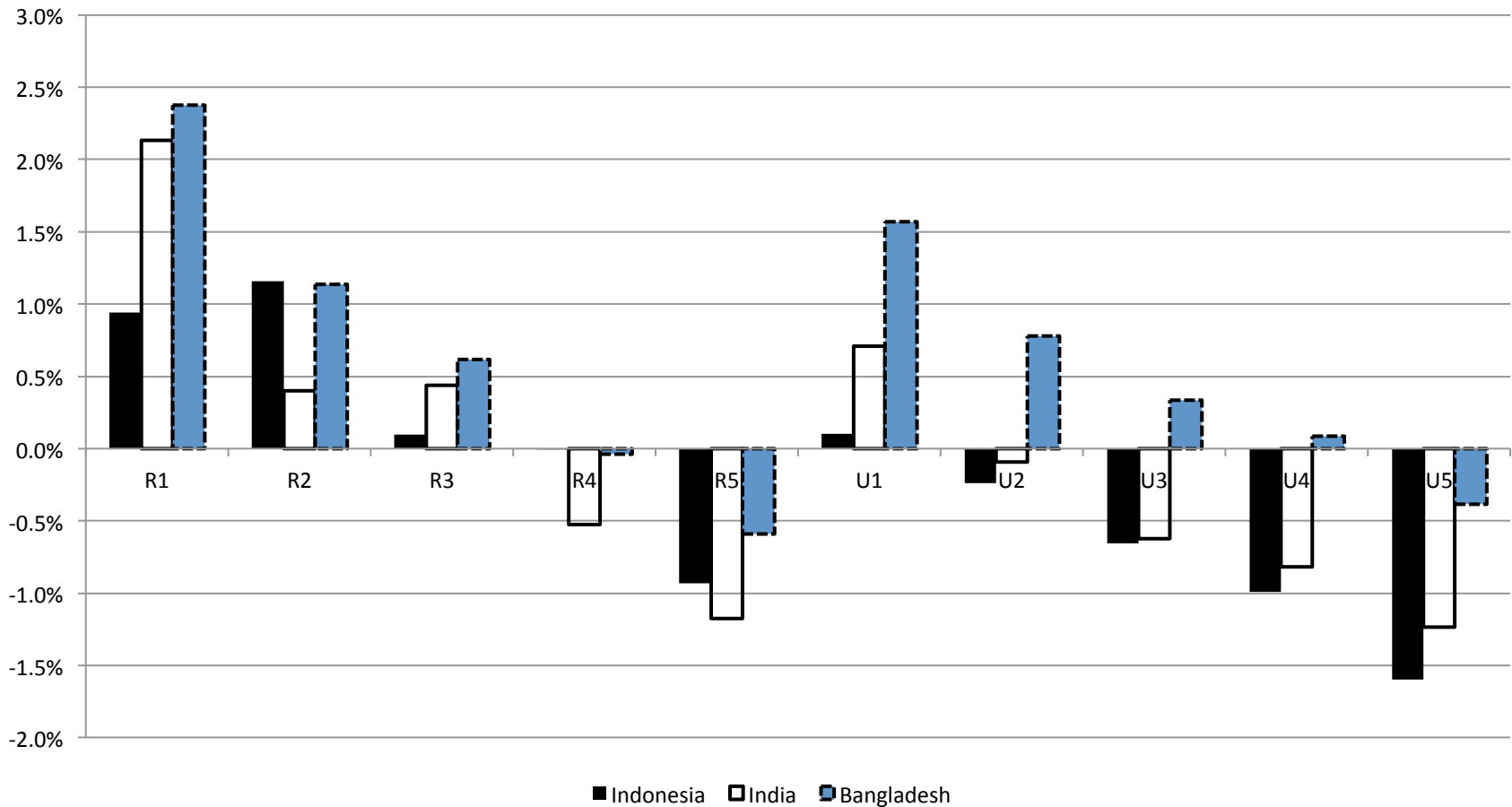
# Tỷ lệ tiêu thụ lúa gạo trong ngũ phân vị cao nhất so với tiêu thụ lúa gạo trong ngũ phân vị thấp nhất theo thời gian, Ấn-độ và Indônêxia, khu vực nông thôn và đô thị



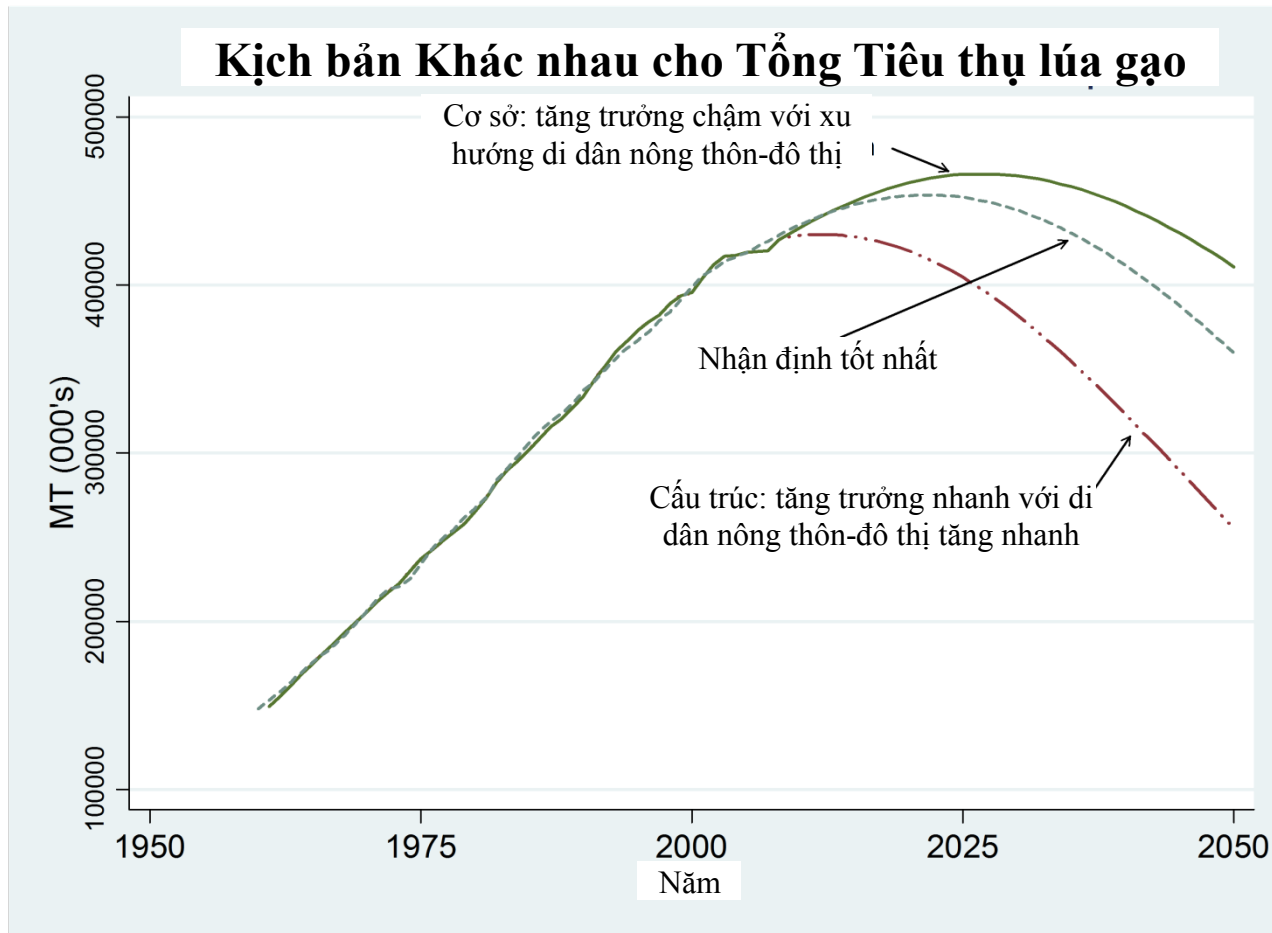


## Hình 2. Thay đổi phần trăm hàng năm trong tiêu thụ lúa gạo phân theo ngũ phân vị và địa điểm ở Indônêxia, Ấn-độ, và Bangladesh

R thể hiện ngũ phân vị nông thôn, U: ngũ phân vị đô thị. Giai đoạn tính toán thay đổi: 1967-2006 cho Indônêxia, 1983-2005 cho Ấn-độ và 1983-2005 cho Bangladesh



### Hình 3. Các kịch bản ước tính về tiêu thụ lúa gạo ở các mức tăng trưởng kinh tế và tỷ lệ di dân từ nông thôn tới đô thị khác nhau, với giá lúa gạo thực không đổi ở mức năm 2007



# Tác động đối với vai trò của lúa gạo trong an ninh lương thực châu Á:

Lúa gạo ngày càng trở thành thực phẩm cho người nghèo. Điều này có tác động đáng kể đối với đói nghèo nếu các quốc gia sử dụng giá lúa gạo “cao” làm cơ chế bảo đảm an ninh lương thực “vĩ mô” và tự cung tự cấp lúa gạo ở mức cao

# Tác động (2)

Tỷ trọng lúa gạo trong lượng calo (năng lượng) tiếp nhận đang giảm đi nhanh chóng.

- a. Châu Á hiện có độ co giãn của cầu lúa gạo theo thu nhập âm
- b. Di dân nhanh chóng từ nông thôn tới đô thị làm giảm mạnh tiêu thụ lúa gạo theo đầu người.
- c. Hệ thống lương thực thực phẩm có kết nối tốt hơn đồng nghĩa với việc các hộ gia đình nông thôn có thể giảm mức độ tự cung tự cấp trong sản xuất và tiêu thụ lương thực, đặc biệt là lúa gạo.
- d. Bình quân, châu Á có được khoảng 40% lượng calo từ lúa gạo hồi đầu những năm 70, ở tác động đỉnh điểm của Cách mạng Xanh, và tỷ trọng đó hiện thấp hơn 30% và tiếp tục giảm đi.
- e. Tỷ trọng ngân sách dành cho lúa gạo còn giảm đi nhanh hơn. Hiện chỉ có 10% ngân sách lương thực được dành cho lúa gạo (bình quân, con số này cao hơn đối với người nghèo), vì thế 90% ngân sách lương thực được dành cho những hàng hóa khác và giá trị tăng thêm do chế biến và độ tiện dụng.

# Tác động đối với vai trò của lúa gạo ở những khu vực khác

- Tác động đối với giá gạo, khi nhu cầu của châu Á giảm đi
- Chênh lệch về chất lượng, khi khoảng cách giữa gạo chất lượng cao và thấp sẽ rộng ra
- Các kênh marketing sẽ thay đổi khi cuộc cách mạng chuỗi cung ứng lan rộng
- Triển vọng tăng trưởng tiêu thụ lúa gạo ở châu Phi và châu Mỹ

# Vậy thì sao?

- Nhu cầu gạo giảm đi nhanh chóng không phải là tương lai xa...
- Tiếp tục thúc đẩy mở rộng sản xuất lúa gạo...
- Lo ngại của thị trường lúa gạo ở phần các quốc gia nhập khẩu chính, với các chiến dịch tự cung tự cấp được đẩy mạnh
- Thị trường lúa gạo mỏng và không ổn định, với mức giá thấp cho gạo “thương phẩm”